

Hôm nay chúng ta tập họp nơi đây để tưởng niệm và vinh danh cố Giáo Sĩ Nguyễn Ngọc Huy.

Nhân dịp này chúng tôi xin kể một vài kỷ niệm và tình hình một số công tác phải họp mà chúng tôi đã thực hiện cùng với Giáo Sĩ Huy từ năm 1953 đến năm 1967. Anh em chúng tôi thuộc nhóm Quan Địch đã vào Nam từ 1953, một năm trước Hội nghị Geneva 1954.

Vào thời điểm này Đảng Cộng Sản phát động chiến đấu để cải cách ruộng đất để thực hiện tài sản của nông dân, đảng thực hiện áp dụng triệt để từ sản phẩm nông thôn để biến đổi là các sĩ phu bất khuất theo chủ nghĩa dân tộc. Các vị này bị quy kết vào thành phần địa chủ vì có vài ba mẫu ruộng (khoảng 1 hecta) mà không tay canh tác.

Chúng ta còn nhớ những câu thơ sít máu của Xuân Diệu:

Bây chớ quyên đi cho tan chúng mày
Bây chớ quyên đi đêm nay
Đi cho nát máu và mày chúng ra!

Nát máu và mày không phải vì nghĩa bóng mà theo nghĩa đen. Họ đào mộ thật sâu để uổng công, bắt nạt nhân dân đảng để họ chôn họ đi. Rồi dùng trâu kéo cái cày cày nát máu nhân dân. Trước cảnh tượng tâm đã man này chúng tôi ý thức rằng công sản là chôn man rồ nhất trong lịch sử loài người. Và chúng tôi đã vào Nam để tìm một con đường đi.

Tiền khởi, trong nhóm Quan Địch, ngoài một số trí thức văn nghệ sĩ như Tô Văn Nho, Vũ Khúc Khoan và Mạc Đĩnh, còn có 4 Luật Sĩ là các anh Nguyễn Phụng Thiệp và Phạm Quốc Tĩnh; Nghiêm Xuân Hồng và tôi thì Hà Nội.

Lúc này thì Trường Luật và Luật Sĩ Đoàn Sài Gòn, những phần tử năng động trong Phong trào Bạo Lực Hòa Bình thực hiện có khuynh hướng thiên bên kia vì thiêu ý thức và kinh nghiệm công sản, như Nguyễn Hữu Thọ, Trần Đình Thọ, Đoàn Trung Tín, Âu Trường Thanh,

Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Văn Diễm v...v....

Do đó chúng tôi chỉ tiếp xúc với nhóm Xã Hội Nhân Văn của ông Ngô Đình Nhu và nhóm Đệ I Việt của Bác Sĩ Nguyễn Tôn Hoàn và Giáo Sĩ Nguyễn Văn Ngọc Huy.

Trong Nhóm Đệ I Việt, anh Nguyễn Tôn Hoàn lo việc tổ chức và phát triển Đệ I Việt. Các anh Nguyễn Văn Ngọc Huy và Phạm Thái ph trách đấu tranh tư tưởng và đấu tranh ý thức hệ với cộng sản. Công quan ngôn luận của Đệ I Việt là báo Đệ I Việt.

Chúng tôi cũng xuất bản tuần báo Quan Điểm và nhật báo Tiếng Miền Nam. Mục tiêu chính của chúng tôi là phản kháng Hiệp Định Geneva trong đó có Bản Tuyên Ngôn Sau Cùng khuyến cáo hai miền Nam Bắc thực thi ngừng bắn năm 1956. Phái đoàn Quốc Gia Việt Nam không ký Hiệp Định Geneva nên không có nghĩa vụ pháp lý phải thi hành Hiệp Định này. Hơn nữa Tuyên Ngôn Sau Cùng chỉ là bản tuyên ngôn ý định (declaration of intent) không mang chữ ký của bất cứ phái đoàn nào (kể cả Bắc Việt), nên không có giá trị pháp lý.

Trước hết chúng tôi lấy được hàng ngàn chữ ký trong bản “Quyết Nghị của Hai Ngàn Trí Thức Sài Gòn-Chợ Lớn chống Hiệp Định Geneve”.

Và trong 2 năm, trên các tuần báo Đệ I Việt, Quan Điểm và nhật báo Tiếng Miền Nam, chúng tôi đã đấu tranh chính trị, đấu tranh pháp lý để bác bỏ cuộc ngừng bắn năm 1956.

Vì trong thời gian này nếu có ngừng bắn thì dân Miền Bắc sẽ chuyển về Hồ Chí Minh (vì tại Miền Bắc người dân không có quyền tự do tự nguyện). Mà Miền Bắc lại đông dân hơn Miền Nam nên Cộng Sản có ưu thế. Hơn nữa mặt số dân Miền Nam cũng không am tường về chính sách của Cộng Sản nên dễ bị mê hoặc và nhúng tay tuyên truyền để người miền Bắc về Hồ Chí Minh. Trong những điều kiện tâm lý và chính trị nói trên, tổ chức ngừng bắn theo Hiệp Định Geneva là dâng Miền Nam cho Cộng Sản với một chủ đề man rợ nhất trong lịch sử loài người.

Tại Việt Nam Cộng Hòa, sau cuộc đảo chánh 1963 họ thành phòng thủ tập trung chính lực lượng phá vỡ, các cán binh cộng sản thì dấn sâu xâm nhập Miền Nam, gây xáo trộn tại đô thị và tổ chức quần chúng tại nông thôn.

Đã đi phó vụ tại huyện này, chính quyền quốc gia phát động Chiến dịch Bình Định Chiêu Hồi. Đã chiêu mộ nông dân từ vùng xôi đậu và kêu gọi cán binh công nông số nhận phần tử nhtr về chính nghĩa quốc gia.

Các anh Nguyễn Ngọc Huy và Nguyễn Tôn Hoàn đi u khiến B Bình Định; tôi và anh Nghiêm Xuân Hồng phụ trách B Chiêu Hồi. Lúc này, vụ Chiến dịch C Cách Địch Đ chia ruộng cho tá điền, mỗi gia đình được cấp phát miễn phí từ 1 đến 3 hecta (khoảng từ 3 đến 10 mẫu ta). Kết quả là, nhu cầu tiêu chuần Miền Bắc, từ cán nông dân Miền Nam thời đó đi u trở thành phú nông.

Từ 1965, Chiến dịch Lừng và Diệt Địch đã phá vỡ hệ thống cơ sở du kích công nông số. Với sự thành lập Đ Nh Cộng Hòa, Miền Pháp 1967 báo động nhng quy định từ do dân chủ cho người dân được thời thi t lập chế độ Tam Quyển Phân Lập với Miền Báo Hồi trong Tội Cao Pháp Viển nhm ngăn chặn sự lạm quyền của hành pháp và lập pháp. Chế độ kiểm duyệt bị bãi bỏ để thực thi quy định từ do ngôn luận, từ do báo chí.

Tội Quốc Hồi Lập Hồi, được các báo động viển y nhm làm Phó Chủ Tịch phụ trách công tác thời hồi, tôi đã nhận được nhng ý kiến và đề nghị xây dựng của các anh Nguyễn Ngọc Huy và Nguyễn Văn Bông trong nhng buổi họp thân mật mnh danh là đàm hồi trà.

Qua năm 1968, khi Địch Công Sản phát động Tội Công Kích Tội Khố Nghĩa Tội Mưu Thân, họ đã hoàn toàn thất bại về chính trị lẫn quân sự.

Với mặt chính trị, Công Sản đi gặt các cán binh rừng xâm nhập Miền Nam chế độ tiếp thu và hành chánh. Vì trong Tội Mưu Thân nhân dân Miền Nam số từ được nối dý khố nghĩa cấp chính quyền. Thời trng Địch Tội ng phúc trình với trung ương rừng đến với của anh số có 50 từ được khố. Đó chế là báo cáo chế quan. Vì tội Tội Mưu Thân, theo lời anh thú nhn: “Chế có mặt từ của chúng tôi mà không thấy 49 từ kia đâu hế!”. Nh về sự báo cáo đã sai lệch tới 98%! Và Công Sản đã hoàn toàn thất bại về chính trị.

Với mặt quân sự, do Chiến dịch Lừng và Diệt Địch, hệ thống cơ sở du kích Công Sản tan rã, các cán binh Miền Bắc xâm nhập báo lực loài, mặt hng đến nên báo quân lực Cộng Hòa thanh toán đến. Có nhu đến về đã báo hoàn toàn tiêu diệt.

Theo Chế Lan Viên trong Ban Văn Công:

Mười Thân, một ngàn người xuống bưng
Sau một đêm chèo còn sống có ba người!
Và tỉ lệ tồn tại cũng là 98%.

Bốn năm sau, vào dịp Lễ Phụng Sinh 1972, Bộ Chỉ huy đóng toàn bộ các sư đoàn chính quy để quy tập một triệu người máu chảy về Miền Nam. Lúc này do chính sách Việt Hóa Chiến Tranh, quân đội Hoa Kỳ không còn chiến đấu trên bộ nữa. Mặc dù vậy, với tinh thần anh dũng và kinh nghiệm chiến đấu, cùng với sự yểm trợ của không lực đánh mình, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã đánh tan 12 sư đoàn chính quy Bộ Chỉ huy với số thương vong hơn 100 ngàn.

Ngoài ra, 8 tháng sau, vào dịp Lễ Giáng Sinh 1972, với Chiến Dịch Túp Lều Kích Chiến Lớn trong 12 ngày đêm tại Hà Nội, Hải Phòng và vùng phụ cận, Không Đoàn B52 Hoa Kỳ đã phá vỡ các căn cứ và tiêu diệt hàng loạt căn cứ của Bộ Chỉ huy. Lúc này tinh thần cán binh cộng sản hoàn toàn suy sụp và Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản đã có kế hoạch rút ra khu. Tại Hà Nội nhà nào cũng may cờ treo để sẵn sàng nghênh đón Quân Đội Miền Nam ra giải phóng Miền Bắc.

Vậy mà chỉ 4 tuần sau, tháng 1-1973, do áp lực của phe phản chiến và nhất là do sự trí trá của Cố Vấn Kissinger (muốn kết thúc Chiến Tranh Đông Dương với bất cứ giá nào để dành vị trí cho Do Thái trong Một Trung Đông) ông này đã đặt bút bí thư (ký tắt) vào Hiệp Định Paris 1973 bắt Quân Đội Hoa Kỳ và Đảng Minh phải rút khỏi Việt Nam, mà không bắt Quân Đội Bộ Chỉ huy phải triệt thoái về Miền Bắc.

Sau khi Tổng Thống Nixon tiếp chức tháng 8-1974, 18 sư đoàn Bộ Chỉ huy đã xâm nhập Miền Nam. Lúc này Hoa Kỳ đã cắt giảm 3/4 vị trí cho Việt Nam Cộng Hòa. Và khi Bộ Chỉ huy phạm thô bạo Hiệp Định Paris bằng cách tiến chiếm các tỉnh Phụng Long, Ban Mê Thuột và Đà Nẵng đầu năm 1975, Chính Phủ Hoa Kỳ vẫn không can thiệp mặc dù những cam kết minh bạch và trang trọng của các Tổng Thống Nixon và Ford.

Nói về sự sụp đổ của Việt Nam Cộng Hòa năm 1975, Tổng Thống Nixon khẳng định: “Đây là một sự thất bại và phần bại đáng minh chứng không thể nào chối bỏ trong lịch sử Hoa Kỳ” (No More Vietnams, 1985).

**

Sau 1975, trong số các sĩ phu bứt khuốt đã di tản ra hải ngoại, Giáo Sĩ Nguyễn Ngọc Huy là người đã góp phần đáng kể vào việc quang phục quê hương. Với ý chí kiên cường và tinh thần quật cảm, Giáo Sĩ Nguyễn Ngọc Huy đã không ngừng xây dựng những cơ sở hải đoàn, đưa những công trình công nghiệp chi viện và những mặt tiêu công tác để nuôi dưỡng và phát triển phong trào. Được biết trên mặt trận quốc tế vốn đã thành lập các mặt trận chung liên quốc gia lấy tên là Phong Trào Quốc Tế Young Tree Việt Nam Tự Do. Mục đích để đẩy tiến công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng dân chủ cho Việt Nam.

Rồi đây khi Cách Mạng Dân Chủ thành công, nhân dân ta sẽ có cơ hội sống trong hòa bình hiên pháp mới làm nên tiến bộ cho chế độ Cộng Hòa Dân Chủ. Với niềm này chúng tôi xin có mặt để nghe là phần hội quốc hội để Việt cho quốc gia. Với tinh thần để Việt, từ 8 tháng kể từ nay, ông cha chúng ta đã 3 lần đánh thắng quân Mông Cổ là mặt đoàn quân thiện chí đã thôn tính các mặt miền bắc để bao la chung tay Đông Á sang Trung Âu. Thời gian này nếu không có sự chi viện để kiên cường của quân dân để Việt thì các miền Đông Nam Á kể cả Nhật Bản cũng đã rơi vào sự thống trị của Đế Quốc Mông Cổ.

“Đời” này đây không phải là lời van vãn dựa lý. Mà là có tinh thần cao để phục vụ để Nghĩa.

Cho đến nay tại Tây Âu chúng ta có để Anh Quốc (Great Britain) mặt mình anh dũng chiến đấu chống Đế Quốc Xã hội chủ nghĩa từ năm 1940.

Tại Đông Bắc Á, có để Hàn đã chiến thắng Đế Quốc Trung Quốc từ năm 1950.

Và rồi đây, trong mặt trận lại không xa, chúng ta sẽ còn có để Việt đã chiến đấu kiên cường để giải phóng chế độ cộng sản và xây dựng chế độ tự do dân chủ cho Việt Nam và Đông Nam Á.

Cầu xin anh linh các bậc tiền phụ lập quốc phù hộ :

Cho Dân tộc Việt Nam được qua cơn khốn nạn tận tận cam lai.

Đề nghị anh linh Giáo Sĩ Nguyễn Ngọc Huy được tiêu dao Miền Bắc Lạc.

LUẬT SƯ NGUYỄN N H U THƯƠNG

(Phát biểu tại Bức Cali nhân dịp Lễ Giỗ Cũ Giáo Sư Nguyễn n Ngọc Huy ngày 13-7-2008)